BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1783 /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2018

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN
CÔNG VĂN ĐẾN
Số:.....
Ngày....tháng....năm 20...

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thừa nhận phòng thử nghiệm

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2014/TT-BTTTT ngày 30/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc thừa nhận phòng thử nghiệm theo các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về đánh giá phù hợp đối với các sản phẩm, hàng hóa trong lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thừa nhận phòng thử nghiệm:

Element Materials Technology Seattle – Bothell 120th – US0157

Địa chỉ: 19201, 120th Ave. NE, Suite 104, Bothell, WA 98011 USA

(đã được Viện Tiêu chuẩn và công nghệ quốc gia Hoa Kỳ (NIST) chỉ định và đề nghị thừa nhận) đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về việc thừa nhận phòng thử nghiệm theo các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về đánh giá phù hợp đối với các sản phẩm, hàng hóa trong lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin theo Thông tư số 28/2014/TT-BTTTT với phạm vi thừa nhận kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phòng thử nghiệm có tên tại Điều 1 có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Thông tư số 28/2014/TT-BTTTT.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày 30/9/2019.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, phòng thử nghiệm có tên tại Điều 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phan Tâm (để b/c);
- Trung tâm Thông tin (để p/h);
- Các Tổ chức CNHQ (để t/h);
- Lưu: VT, KHCN.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Xuân Công

PHẠM VI ĐƯỢC THỪA NHẬN

(kèm theo Quyết định số 1783 /QĐ-BTTTT ngày 05 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

1. Thông tin về phòng thử nghiệm

Tên: Element Materials Technology Seattle – Bothell 120th – US0157
Địa chỉ: 19201, 120th Ave. NE, Suite 104, Bothell, WA 98011 USA
Người liên lạc: Renee Walker
Điện thoại: 503-844-4066 x 1009
Email: renee.walker@element.com

2. Phạm vi được thừa nhận

TT	Tên sản phẩm	Quy định kỹ thuật
1	Thiết bị công nghệ thông tin – Đặc tính nhiễu tần số vô tuyến – Giới hạn và phương pháp đo	TCVN 7189 :2009
2	Thiết bị công nghệ thông tin – Đặc tính miễn nhiễm – Giới hạn và phương pháp đo	TCVN 7317 : 2003
3	Thiết bị đầu cuối PHS	QCVN 11: 2010/BTTTT
4	Thiết bị đầu cuối thông tin di động GSM	QCVN 12: 2015/BTTTT
5	Máy di động CDMA 2000-1x băng tần 800 MHz	QCVN 13: 2010/BTTTT
6	Thiết bị đầu cuối thông tin di động W-CDMA FDD	QCVN 15:2015/BTTTT
7	Thiết bị trạm gốc thông tin di động W-CDMA FDD	QCVN 16: 2010/BTTTT
8	Tương thích điện từ đối với thiết bị thông tin vô tuyến điện	QCVN 18:2014/BTTTT
9	Thiết bị trạm gốc thông tin di động GSM	QCVN 41:2016/BTTTT
10	Thiết bị vô tuyến lưu động mặt đất có ăng ten rời dùng cho truyền số liệu (và thoại)	QCVN 42:2011/BTTTT
11	Thiết bị thu phát vô tuyến sử dụng kỹ thuật điều chế trải phổ trong băng tần 2,4 GHz	QCVN 54: 2011/BTTTT
12	Thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần 9 MHz – 25 MHz	QCVN 55: 2011/BTTTT
13	Thiết bị truy nhập vô tuyến băng tần 5 GHz	QCVN 65: 2013/BTTTT
14	Thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần 25 MHz - 1 GHz	QCVN 73:2013/BTTTT
15	Thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần 1 GHz - 40 GHz	QCVN 74:2013/BTTTT
16	Thiết bị truyền dẫn dữ liệu tốc độ thấp dải tần 5,8	QCVN 75:2013/BTTTT

	GHz ứng dụng trong lĩnh vực giao thông vận tải	
17	Thiết bị truyền dẫn dữ liệu tốc độ cao dải tần 5,8 GHz ứng dụng trong lĩnh vực giao thông vận tải	QCVN 76:2013/BTTTT
18	Phát xạ vô tuyến đối với thiết bị truy nhập vô tuyến tốc độ cao băng tần 60 GHz	QCVN 88:2015/BTTTT
19	Thiết bị âm thanh không dây dải tần 25 MHz đến 2000 MHz	QCVN 91:2015/BTTTT
20	Tương thích điện từ đối với thiết bị thông tin băng siêu rộng	QCVN 94:2015/BTTTT
21	Thiết bị nhận dạng vô tuyến (RFID) băng tần từ 866 MHz đến 868 MHz	QCVN 95:2015/BTTTT
22	Tương thích điện từ đối với thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần từ 9 KHz đến 40 GHz	QCVN 96:2015/BTTTT
23	Tương thích điện từ đối với thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần từ 9 KHz đến 40 GHz	QCVN 99:2015/BTTTT